

THÔNG BÁO

Về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp (IMECO) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015:

1. Thời gian tổ chức đại hội: Vào 8 giờ sáng Thứ bảy, ngày 23 tháng 05 năm 2015

2. Địa điểm: Hội trường Công ty số 929 -931 Quốc lộ 1A, P.Thới An, Q12.TP.HCM

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2014, kế hoạch SXKD năm 2015
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014, kế hoạch 2015
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014.
- Trình Báo cáo kiểm toán năm 2014 và lựa chọn Công ty Kiểm toán năm 2015.
- Trình phân phối lợi nhuận năm 2014; Kế hoạch tài chính năm 2015; Phê duyệt thù lao cho HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch năm 2015.
- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông

4. Điều kiện tham dự :

- Cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 20/04/2015 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán VN Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh cung cấp.
- Trường hợp cổ đông không thể tham dự có thể ủy quyền cho HĐQT hoặc người khác (theo mẫu của Công ty).

5. Đăng ký và xác nhận tham dự đại hội

Để công tác tổ chức được thuận tiện, chu đáo đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự, hoặc gửi giấy ủy quyền tham dự **trước 16h30 ngày 22/05/2015**. Gửi trực tiếp hoặc Fax theo địa chỉ:

- + Phòng Tài chính kế toán - Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp
- + Địa chỉ: 929 – 931 Quốc lộ 1A, phường Thới An, quận 12, TP. HCM
- + Điện thoại: 08 37173554 (Ext: 12, 15); Fax: 08 37173201

Quý cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời, CMND, giấy ủy quyền tham dự Đại hội. Chúng tôi gửi cho Quý cổ đông thư mời và chương trình đại hội. Tài liệu của Đại hội đề nghị Quý cổ đông có thể xem và tải nội dung trên Website của Công ty: www.imecovn.com.vn (chọn mục Quan hệ cổ đông).

Thông báo này thay cho Thư mời trong trường hợp Quý cổ đông có quyền dự Đại hội nhưng chưa nhận được Thư mời.

Cổ đông không có địa chỉ rõ ràng hoặc không nhận được thư mời, liên hệ với cô Hà Thu ký HĐQT. ĐT số: 0914089047 hoặc (08)37173554 (Ext:11), Fax (08) 37173201

Trân trọng thông báo

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu HĐQT, VT



Bùi Quang Hải

CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Thời gian tổ chức đại hội: Bắt đầu lúc 8h00 ngày 23-05-2015 (Thứ 7)

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
8h00-8h30	Tiếp đón, kiểm tra tư cách cổ đông và đón tiếp đại biểu khách mời	Lễ tân - Ban tổ chức
8h30-8h50	<ul style="list-style-type: none"> - Chào cờ, Tuyên bố khai mạc Đại hội, Giới thiệu đại biểu - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông - Thông qua Quy chế làm việc Đại hội - Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký Đại hội - Thông qua chương trình đại hội 	Ban tổ chức Ban kiểm tra TCCĐ Ban tổ chức “ Chủ tọa Đại hội
8h50-9h15	Báo cáo thực hiện hoạt động SXKD năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015 <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua 	Tổng Giám đốc
9h15-9h30	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua 	Chủ tịch HĐQT
9h30-9h45	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua 	Trưởng Ban kiểm soát
9h45-11h00	Thông qua các Tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 và chọn Công ty kiểm toán năm 2015 • Phân phối lợi nhuận năm 2014 • Kế hoạch tài chính năm 2015 • Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch năm 2015 - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua 	Chủ tịch HĐQT
11h15-11h30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Bế mạc Đại hội	Thư ký đại hội Ban tổ chức

TP. HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2015

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ, đúng pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (DHĐCĐ) thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết, Ban tổ chức DHĐCĐ năm 2015 của Công ty xin báo cáo DHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẠT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông/ đại diện cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức quy định;
2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được đeo chuông;
4. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

Các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong đó ghi họ và tên, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp.

2. Phương thức biểu quyết

- 2.1 Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự: đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- 2.2 Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội cổ đông đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ thẻ biểu quyết lên cao.
- 2.3 Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý, có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết.
- 2.4 Theo từng lần biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông.

3. Thủ tục biểu quyết

- 3.1 01 (một) cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với 01 (một) quyền biểu quyết.
- 3.2 Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- 3.3 Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; Quy chế quản trị; tổ chức lại, giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

1. Tất cả cổ đông tham dự Đại hội đều được quyền phát biểu;
2. Cổ đông/đại diện cổ đông muốn phát biểu ý kiến phải đăng ký với Đoàn chủ tịch (giờ phiếu biểu quyết) và phải được Chủ tịch đoàn đồng ý mới được phát biểu;
3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tịch đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình Đại hội, các Quy chế đã được Đại hội cổ đông thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
5. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trực xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
 - Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp

+ Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/ đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội (nếu có).

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT:

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết
3. Xem xét và báo cáo với Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết.

VII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội. Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông
- TV HĐQT, Ban TGĐ, BKS (để biết)
- Lưu HĐQT, HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ TỊCH

Bùi Quang Hải

BÁO CÁO
THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

I/ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

A/ Tình hình chung

Năm 2014, nền kinh tế nước ta bắt đầu khôi phục được ghi nhận tích cực từ các chỉ số kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, tăng trưởng vẫn ở mức thấp, đầu tư công và vốn đầu tư xây dựng cơ bản vẫn tiếp tục giảm, các doanh nghiệp vẫn chưa thực sự thoát khỏi khó khăn nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bất động sản, xây lắp và cơ khí.

B/ Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

Trên cơ sở nhận định khó khăn chung của nền kinh tế, xác định được lợi thế và những khó khăn thách thức trước mắt cùng với thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2014, một số chỉ tiêu đạt được như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2013	KH 2014	TH 2014	So sánh %	
						TH/KH	TH/NT
1	Gía trị TSL (Giá CD 1994)	Tr.đ	105.900	98.541	99.206	100,67	93,68
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	173.785	178.853	150.425	84,11	86,56
	- Doanh thu xuất khẩu	Tr.đ	138.191	141.728	126.754	89,43	91,72
	- Doanh thu nội địa	Tr.đ	34.824	36.625	23.412	63,93	67,23
	- Doanh thu HĐTC	Tr.đ	770	500	259	51,80	33,64
3	Sản lượng sản xuất	Tấn	4.400	4.480	3.425	76,45	77,84
4	Giá trị xuất khẩu	1000USD	6.573	6.738	5.960	88,45	90,67
5	Giá trị nhập khẩu	1000USD	106	200	93,46	46,73	88,17
6	Số phải nộp NSNN	Tr. đ	4.890	4.900	5.417	110,55	110,78
7	Tổng quỹ lương thực trả	Tr.đ	39.175	40.300	39.778	98,70	101,54
8	Lao động bình quân	Người	432	430	406	94,42	93,98
9	Thu nhập bình quân (ng/th)	1.000đ	7.557	7.810	8.165	104,55	108,05
10	Tổng vốn đầu tư	Tr.đ	2.740	13.150	2.456	18,67	89,64
11	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	13.464	13.513	13.536	100,17	100,53
12	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	10.088	10.135	10.331	101,93	102,41
13	Cỗ tức	%	16	17	17	100,00	106,25

1/ Đánh giá một số chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu đạt 150,425 tỷ đồng, giảm 15,89% so với kế hoạch và giảm 13,44% so với năm trước, trong đó:

- Doanh thu xuất khẩu đạt 126,754 tỷ đồng (tương đương 5.959.656 USD) giảm 10,57% so với kế hoạch và giảm 8,28% so với năm trước.
- Doanh thu nội địa đạt 23,412 tỷ đồng, giảm 36,07% so với kế hoạch và giảm 32,77% so với năm trước.
- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 0,259 tỷ đồng, giảm 48,20% so với kế hoạch và giảm 66,36% so với năm trước.
- Lợi nhuận thực hiện đạt 13,536 tỷ đồng, tăng 0,17% so với kế hoạch và tăng 0,53% so với năm trước.
- Số phải nộp ngân sách đạt 5,417 tỷ đồng, tăng 10,55% so với kế hoạch và tăng 10,78% so với năm trước.
- Cổ tức thực hiện là 17% đạt 100% so với kế hoạch và tăng 6,25% so với năm trước.

2/ Hoạt động sản xuất:

- Hoạt động sản xuất từ quý 1 đến quý 3 năm 2014 công ty gặp khó khăn do tác động từ bên ngoài như: Trung Quốc đưa giàn khoan vào biển đông, diễn biến tình hình của các nước Đông Âu cũ đã ảnh hưởng đến nền kinh tế của nước ta nói chung và của công ty nói riêng nên các công trình đang thi công gặp rất nhiều khó khăn trong việc xác nhận doanh thu để thu hồi vốn, đã ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất và doanh thu bị giảm so với năm trước và kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, việc sản xuất vẫn được duy trì liên tục do thực hiện các đơn hàng khó, phức tạp nên kéo dài thời gian giao hàng. Đến quý 4/2014 vào thời điểm cuối năm, công ty đã ký được rất nhiều đơn hàng có giá trị lớn, bảo đảm việc làm cho người lao động trong 6 tháng đầu năm 2015.
- Công ty lấy việc duy trì, ổn định để phát triển bền vững, đảm bảo đời sống cho CBCNV là mục tiêu xuyên suốt trong năm. Duy trì mặt hàng thiết bị công nghệ có giá trị cao, không chạy theo doanh thu, tăng cường mọi nguồn lực trong công ty để khai thác thị trường, nâng cao năng lực tiếp thị, tìm kiếm việc làm và đầu thầu để tạo cơ chế hoạt động tốt nhất nhằm chú trọng phát huy hiệu quả các công trình, chú trọng các dự án, công trình có nguồn vốn rõ ràng, dòng tiền ổn định để tránh rủi ro.
- Khai thác cơ sở vật chất, sử dụng lao động và các nguồn lực khác có hiệu quả để tăng năng suất lao động; bên cạnh đó, tiếp tục triệt để thực hành tiết kiệm chi phí, tiết kiệm nguyên liệu, vật liệu nên hiệu quả kinh doanh đạt được theo kế hoạch đề ra.
- Năm 2014, Công ty đã xây dựng xong hệ thống quản lý hàn theo tiêu chuẩn Châu Âu EN 3834-2 và duy trì áp dụng ISO 9001:2008 vào sản xuất đã góp phần mang lại cho công ty sự tin tưởng tuyệt đối của khách hàng nhất là khách hàng nước ngoài.

3/ Công tác nhân sự, đào tạo

- Đảm bảo thu nhập, việc làm, chế độ và trả lương hàng tháng kịp thời cho người lao động.
- Tổng lao động bình quân năm 2014 của công ty là 406 người, giảm 5,58% so với kế hoạch và giảm 6,02% so với năm trước.
- Thu nhập bình quân năm 2014 là 8,16 triệu đồng/người, tăng 4,55% so với kế hoạch và tăng 8,05% so với năm trước.
- Công tác đào tạo luôn được công ty quan tâm chú trọng. Trong năm, công ty đã thực hiện các khóa đào tạo: Đào tạo cấp chứng chỉ nghề cho 44 công nhân, đào tạo thi nâng bậc cho công nhân, đào tạo xây dựng hệ thống kiểm soát sản xuất theo tiêu chuẩn Châu Âu EN 1090- 1, đào tạo huấn luyện An toàn lao động cho toàn bộ công nhân vv...

4/ Công tác đầu tư:

Theo kế hoạch năm 2014 dự kiến tổng vốn đầu tư là 13,150 tỷ đồng, trong năm công ty đã thực hiện đầu tư là 2,46 tỷ đồng, đạt 18,67% theo kế hoạch và đạt 89,64% so với năm trước. Giá trị còn lại chưa đầu tư là 10,690 tỷ đồng được chuyển sang năm sau thực hiện; Trong đó, quý 4/2014 công ty đã ký hợp đồng nhập 01 máy cắt Plasma CNC với giá trị là 2,572 tỷ đồng nhưng đến tháng 3/2015 máy mới được nhập về.

5/ Công tác tài chính:

- Cân đối, đảm bảo kịp thời vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, trả lương cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn của công ty. Đôn đốc, theo dõi thu hồi nhanh các khoản nợ và hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước.
- Báo cáo số liệu kịp thời, có chất lượng phục vụ công tác quản trị và các cơ quan quản lý nhà nước ;
- Triển khai thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện xong báo cáo kiểm toán năm 2014 đáp ứng yêu tố không có sai sót trọng yếu.

6/ Công tác thị trường:

- Năm 2014, thị trường nước ngoài: mặt hàng xuất khẩu chiếm 84,26%/tổng doanh thu (tăng 4,74% so với năm trước). Với thị trường trong nước vào thời điểm cuối năm công ty đã ký kết thành công hợp đồng có giá trị lớn với các khách hàng mới như: Công ty cổ phần Chỉ sợi Cao Su V.R.G Sa Do, Tổng công ty Công nghệ Năng lượng dầu khí Việt Nam .
- Đánh giá đúng nhu cầu thị trường, tập trung nghiên cứu, mở rộng sản phẩm có hiệu quả và lựa chọn sản phẩm cơ khí có giá trị cao để phát triển.
- Đầu tư, tìm kiếm các công nghệ thi công mới của nước ngoài để học hỏi nhằm tăng hiệu quả kinh doanh và nâng cao vị thế cạnh tranh.

7/ Các công tác khác:

- Trong năm, Công ty đã long trọng tổ chức lễ kỷ niệm 35 năm thành lập công ty và phối hợp với công đoàn tổ chức thành công Hội nghị người lao động .
- Công tác chăm lo đời sống, chăm sóc sức khỏe cho người lao động cũng đã được ban lãnh đạo công ty đặc biệt quan tâm, luôn đảm bảo cho người lao động có sức khỏe và tinh thần tốt nhất để làm việc. Bên cạnh đó, chính quyền cùng công đoàn công ty đã thực hiện nghiêm túc “ thỏa ước lao động tập thể” , đảm bảo những quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động.
- Tham gia tốt các phong trào giữ gìn an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh lao động, phong trào đèn ơn đáp nghĩa, từ thiện, ủng hộ kịp thời sự cố tai nạn, thiên tai bão lụt Đặc biệt, công tác an toàn sản xuất đã được công ty trang bị đầy đủ trang thiết bị và bảo hộ lao động cho công nhân. Thường xuyên kiểm tra, kiểm định các thiết bị nâng hạ, các máy móc thiết bị luôn trong điều kiện an toàn để phục vụ cho sản xuất.

II/ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

1/ Đặc điểm tình hình

Tình hình thế giới đang diễn biến rất khó lường. Xung đột tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi. Kinh tế thế giới dự báo phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Liên kết kinh tế khu vực với nhiều Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới được đẩy mạnh trong xu thế toàn cầu hóa. Tranh giành ảnh hưởng giữa các nước lớn trong khu vực đang diễn ra quyết liệt và tranh chấp chủ quyền biển đảo vẫn rất phức tạp. Kinh tế nước ta tiếp tục hội nhập sâu rộng và phải cạnh tranh gay gắt hơn. Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tạo ra nhiều cơ hội, thuận lợi nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức. Với bối cảnh trên, ban lãnh đạo công ty đã phân tích và đưa ra những mục tiêu cho việc sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

2/ Một số chỉ tiêu chủ yếu:

Số TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	So sánh (%)
A	B	C	1	2	3 = 2:1
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	150.425	168.250	111,85
	Trong đó: Doanh thu XK	Tr.đồng	126.754	138.003	108,87
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.536	13.600	100,47
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	10.331	10.608	102,68
4	Kim ngạch xuất khẩu	1.000USD	5.960	6.494	108,96
5	Kim ngạch nhập khẩu	1.000USD	93	200	215,05
6	Tổng vốn đầu tư	Tr.đồng	2.456	9.148	372,48
7	Cổ tức	%	17	17	100,00

3/ Một số giải pháp chủ yếu:

➤ Các công tác sản xuất:

- Khẩn trương hoàn thành các công trình đang thi công dở dang năm 2014 mang sang cũng như các hợp đồng ký kết trong năm 2015, đẩy mạnh công tác nghiệm

thu, quyết toán, xác nhận doanh thu, thu hồi vốn; Kiểm soát chặt chẽ tiến độ thi công từng công trình để đảm bảo giao hàng đúng thời hạn quy định.

- Thường xuyên tổ chức công tác rèn luyện tay nghề cho công nhân, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Quản lý chặt chẽ quá trình sản xuất, thực hành tiết kiệm vật tư, chi phí, bảo dưỡng, bảo trì thiết bị đúng quy định nhằm phát huy tốt công suất máy móc thiết bị, nhà xưởng để đảm bảo sản phẩm với chi phí hợp lý nhất.
- Tiếp tục duy trì vào lĩnh vực sản xuất hàng cơ khí có hàm lượng kỹ thuật cao, huy động mọi nguồn lực, đặc biệt coi trọng về chất lượng, đẩy mạnh sản xuất đáp ứng được yêu cầu của thị trường.
- Duy trì và cải tiến hệ thống chất lượng sản phẩm theo hệ thống ISO 9001-2008. Tổ chức thực hiện tốt hệ thống quản lý hàn theo tiêu chuẩn Châu Âu EN 3834-2. Chú trọng trong công tác nghiên cứu ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ mới vào sản xuất, phát triển các sản phẩm có giá trị cao.

➤ **Công tác thị trường:**

- Theo dõi diễn biến thị trường, kịp thời cập nhật tình hình để có những định hướng phù hợp nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, nội lực của công ty nhằm phục vụ tốt mục tiêu phát triển.
- Đẩy mạnh xuất khẩu. Nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, bảo đảm chất lượng và xây dựng thương hiệu hàng hóa. Khai thác tốt nhất thị trường hiện có. Nỗ lực đàm phán để mở thêm thị trường mới. Đa dạng hóa và không để phụ thuộc vào một thị trường.
- Gia tăng, phấn đấu cải thiện trong khu vực sản xuất kinh doanh nội địa. Nỗ lực đàm phán để mở thêm thị trường mới, khách hàng mới.
- Tăng cường, mở rộng hợp tác với các đối tác, các đơn vị có tiềm lực trong và ngoài nước để tận dụng tốt cơ hội kinh doanh.
- Đẩy mạnh việc nghiên cứu, áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh và phát triển sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu của thị trường.

➤ **Công tác đầu tư:**

Đầu tư, trang bị thêm máy móc thiết bị tiên tiến nhằm nâng cao năng suất lao động, cải thiện môi trường làm việc để đảm bảo cho sản xuất kinh doanh với tổng vốn đầu tư dự kiến là 9,148 tỷ đồng. Dự kiến như sau:

- Đầu tư mới 01 khoan dầm CNC, 01 máy cắt CNC, 01 máy chấn tôn 6 mm, khổ 2.500, 01 máy cắt thủy lực, 01 máy tiện vạn năng và hệ thống cung cấp CO2...
- Đầu tư trang bị thêm một số máy công cụ cho sản xuất như máy hàn TIG, máy hàn MIG và một số máy công cụ khác.
- Cải tạo nâng cấp, sửa chữa nhà xưởng, văn phòng tại mặt bằng khu vực quận 12 và khu vực quận Thủ Đức.

➤ **Các hoạt động khác:**

- Triển khai, tìm mọi biện pháp tăng năng suất lao động để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chủ yếu như: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận tối thiểu phải đạt bằng hoặc cao hơn kế hoạch đề ra nhằm đảm bảo mức chi cổ tức cho cổ đông là 17%/năm.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, quy hoạch, lựa chọn, đào tạo và tuyển dụng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao để đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty.
- Đảm bảo việc làm đầy đủ, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động trong công ty với dự kiến thu nhập bình quân là 8.730.000/người/tháng. Đặc biệt, chú trọng hơn vào công tác an toàn và cải thiện môi trường làm việc cho người lao động. Thực hiện tốt các công tác phong trào, đoàn thể, cộng đồng, an sinh xã hội vv...

Toàn thể CNCNV công ty với những kinh nghiệm và tinh thần vượt khó, tích cực lao động, sáng tạo tập trung mọi nguồn lực phấn đấu thực hiện tốt kế hoạch 2015 đề ra.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- HĐQT, BĐH
- Lưu VT, TCKT

Nguyễn Thành Trung

TP. HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO

Công tác quản lý, giám sát năm 2014 và Chương trình hoạt động năm 2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2014:

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2014:

Nền kinh tế Việt Nam năm 2014 ổn định kinh tế vĩ mô được tiếp tục duy trì và củng cố, tăng trưởng vượt mục tiêu, lạm phát thấp kỷ lục, cải cách thể chế kinh tế có nhiều tiến bộ song còn chậm, xuất khẩu tiếp tục là điểm sáng, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước có nhiều tiến triển. Tuy nhiên ngành ngân hàng chưa hết khó khăn, cảng thẳng trong mối quan hệ với Trung Quốc làm ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó khó khăn nhất là các doanh nghiệp trong lĩnh vực cơ khí, xây dựng.

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014 trong bối cảnh nền kinh tế vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn và thách thức, Công ty đã cố gắng duy trì sản xuất ổn định, tuy doanh thu không đạt như kế hoạch đề ra nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu khác đặc biệt là lợi nhuận, tiền lương cho CBCNV và cổ tức cho cổ đông.

2. Những kết quả đạt được năm 2014:

Một số chỉ tiêu chính đã đạt được như sau:

- Giá trị Tổng sản lượng đạt: 99.206 Triệu đồng, giảm 6,32% so với năm 2013
- Tổng doanh thu thực hiện đạt: 150.425 Triệu đồng, giảm 13,44% so với năm 2013
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 13.536 Triệu đồng, tăng 0,53% so với năm 2013
- Tổng số lao động bình quân đạt: 406 người, giảm 6,02% so với năm 2013
- Thu nhập bình quân đạt: 8.165.000 đồng, tăng 8,05% so với năm 2013
- Giá trị xuất khẩu đạt: 5.960.000 USD, giảm 8,28% so với năm 2013
- Cổ tức thực hiện đạt: 17%, tăng 6,25% so với năm 2013

3. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2014: 204 Triệu đồng

Trong đó: - Chủ tịch HĐQT là: 60 Triệu đồng

- Các thành viên HĐQT (04 người) là: 144 Triệu đồng

Hội đồng quản trị IMECO gồm 5 thành viên trong đó 1 Chủ tịch, 2 thành viên kiêm nhiệm (1 thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc và 1 thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Nhà máy) và 2 thành viên HĐQT độc lập. Hội đồng quản trị không

thành lập các tiêu ban. Hoạt động của Hội đồng quản trị được phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực thực hiện và báo cáo công tác kiểm tra, giám sát định kỳ mỗi khi tổ chức họp Hội đồng quản trị.

Năm 2014, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết số 129/NQ-ĐHCĐ ngày 10/05/2014 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014. Đồng thời thực hiện việc lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát và đôn đốc Bộ máy điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và của Hội đồng quản trị.

4. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp (IMECO) đã tiến hành họp trong năm 2014 là 05 (năm) lần và xin ý kiến của các thành viên HĐQT 07 (bảy) lần. Các cuộc họp của HĐQT có sự tham gia tương đối đầy đủ của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành và Trưởng các đơn vị IMECO. Nội dung thảo luận và ra Nghị quyết luôn tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị IMECO đã chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD và thông qua các quyết định về các nhiệm vụ khác liên quan trong năm 2014 như sau:

- Chỉ đạo và giám sát việc xây dựng kế hoạch SXKD, kế hoạch chi phí và lợi nhuận năm 2014 của đơn vị.
- Ban hành Quy chế về quản trị Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp theo Thông tư số 121/2012 của Bộ Tài chính.
- Phê duyệt giá trị đầu tư và nhà cung cấp hệ thống camera quan sát giai đoạn 1 tại Nhà máy Thủ Đức
- Phê duyệt giá trị đầu tư và nhà cung cấp máy cắt Plasma CNC có giá trị 2,58 tỷ đồng.
- Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản về việc phê duyệt phương án di dời nhà máy cơ khí của Công ty từ Quận 12 ra Khu công nghiệp với giá sàn đèn bù 40 tỷ đồng bao gồm tài sản trên đất và hỗ trợ di dời. Tuy nhiên vì không đạt tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ Công ty vì vậy Đại hội đồng cổ đông không thông qua phương án nêu trên.

Hoạt động của Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT đã thay mặt Hội đồng quản trị theo dõi sát tình hình SXKD, đầu tư kịp thời chỉ đạo cho Bộ máy điều hành theo đúng định hướng các nội dung trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Yêu cầu Tổng Giám đốc và Bộ máy điều hành báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng, lập kế hoạch về đầu tư, quản lý nguồn vốn Công ty sao cho có hiệu quả.
- Yêu cầu Tổng Giám đốc và Bộ máy điều hành thực hiện kịp thời những quy định về việc công bố thông tin về các báo cáo quản trị, báo cáo tài chính, báo cáo thường niên và các văn bản chỉ đạo.

5. Công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và cán bộ điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị quan tâm tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng Giám đốc và Bộ máy điều hành Công ty chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, các Quy chế điều hành, Nghị quyết Đại hội cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc, cán bộ điều hành và các cán bộ quản lý khác trong năm 2014:

- Các thành viên điều hành, quản lý đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các dự án lớn theo mô hình quản lý quốc tế.
- Bộ máy điều hành đã tạo dựng được một số khách hàng tin cậy từ Châu Âu và Mỹ, cam kết hợp tác lâu dài với IMECO để tạo ra các sản phẩm lắp đi lắp lại trong chuỗi giá trị toàn cầu.
- Các cán bộ kỹ thuật, quản lý chất lượng, quản lý sản xuất đã từng bước trở thành chuyên nghiệp trong việc quản lý các sản phẩm cơ khí theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, ISO 3834-2 và hoàn tất việc xây dựng hệ thống EN 1090 tạo thuận lợi cho việc xuất khẩu sang các thị trường Châu Âu.
- Bộ máy điều hành đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.
- Bộ máy điều hành đã nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty trong từng giai đoạn nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời ban hành các văn bản nội bộ nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015:

Triển vọng kinh tế năm 2015 tiếp tục hồi phục và phát triển cao hơn năm 2014, song nhìn chung kinh tế thế giới năm 2015 sẽ khó đoán hơn do gắn với khá nhiều diễn biến phức tạp chi phối, nhất là giá dầu mỏ và sự trồi sụt, bất ổn của nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới. Các hoạt động mua bán và sáp nhập doanh nghiệp sẽ tiếp tục được đẩy mạnh, các hoạt động kinh doanh toàn cầu gia tăng.

Kinh tế Việt Nam năm 2015 sẽ chuyển sáng đậm nét và vững chắc hơn năm 2014, đẩy nhanh cải cách trong khu vực doanh nghiệp nhà nước, lãi suất huy động ngân hàng giảm, nợ xấu được kiểm soát, những ngành nghề được dự báo sẽ tăng trưởng mạnh trong năm 2015 như bất động sản, vật liệu và dịch vụ xây dựng, dịch vụ tiêu dùng, hàng tiêu dùng.

Mục tiêu năm 2015 của Công ty là tập trung sản xuất các mặt hàng thiết bị công nghiệp có giá trị cao để xuất khẩu và duy trì các đơn hàng nước ngoài, đảm bảo sản xuất ổn định, có việc làm thường xuyên cho người lao động.

Hội đồng quản trị nhất trí thông qua bản kế hoạch SXKD năm 2015 với các chỉ tiêu cụ thể do Tổng giám đốc xây dựng và được HĐQT xem xét và trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Căn cứ vào tình hình cụ thể của đơn vị, Hội đồng quản trị IMECO xây dựng chương trình hoạt động năm 2015 như sau:

- Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, và Bộ máy điều hành Công ty tập trung triển khai thực hiện kế hoạch SXKD với những biện pháp tích cực, cụ thể để đảm bảo doanh thu, sản lượng, chất lượng và hiệu quả.
- Chỉ đạo và giám sát định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu hao nguyên vật liệu. Giám sát chặt chẽ việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ và tài sản Công ty.
- Tập trung đầu tư trang bị thêm MMTB cỡ lớn nhằm hoàn thiện dây chuyền sản xuất, thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng, sửa chữa lớn MMTB, nhà xưởng định kỳ, đáp ứng được yêu cầu của sản xuất.
- Vì tính chất cần thiết và quan trọng của việc mở rộng đầu tư, Hội đồng quản trị nhất trí lấy ý kiến lại trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 về việc giải quyết sang nhượng tài sản trên đất tại Quận 12 tạo nguồn vốn cho việc đầu tư phát triển cho 5 năm tới.

Với chương trình hành động trên, Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo và giám sát hoạt động SXKD và các công tác khác tạo điều kiện cho Tổng Giám đốc và Bộ máy điều hành cùng toàn thể CBCNV của Công ty phối hợp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD năm 2015.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Quang Hải

TP Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2015

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT,
THẨM ĐỊNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH VÀ CÔNG TÁC KIỂM TRA,
KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều 31 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp công nghiệp (IMECO), Ban kiểm soát (BKS) báo cáo kết quả hoạt động của BKS, nội dung kết quả thẩm định tình hình tài chính và công tác kiểm tra kiểm soát của Ban kiểm soát năm 2014 với các nội dung sau:

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NIÊN ĐỘ 2014 :

Trong năm 2014, Ban kiểm soát tiến hành các hoạt động sau:

- Trong năm qua, các chi phí hoạt động, thù lao của BKS tuân thủ theo quyết định của HĐCD và qui chế tài chính của Công ty
- Ban KS tiếp tục thực hiện cơ chế kiểm soát thông qua vị trí công tác của các thành viên trong ban KS, các thành viên báo cáo công tác thực hiện vào ngày 5-10 hàng tháng, Trưởng ban KS tổng hợp các kết quả kiểm soát để ra báo cáo công tác gửi đến HĐQT và ban điều hành. Ban Kiểm soát đã thực hiện việc báo cáo hàng tháng có tốt hơn so với năm 2013, tuy nhiên vẫn chưa đi vào nề nếp như các thành viên đã thống nhất.
- Trong năm 2014, Ban KS cũng đã thực hiện họp định kỳ 2 lần vào tháng 8 và tháng 11 để kiểm điểm việc thực hiện công tác theo quy định theo hướng dẫn của Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính về Qui định về quản trị công ty cho các Công ty đại chúng
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trên cơ sở các cuộc họp HĐQT có các quyết định thông qua KHSX KD 2014, phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT, thông qua các báo cáo trình HĐCD 2014, KHĐT 2014, triển khai thực hiện NQHĐCD, thông qua việc thực hiện KH từng quý, ban KS cũng thực hiện chức năng của ban trong các khuyến nghị để thực hiện đúng các quy định chi trả thù lao cho các chức danh của HĐQT, kiểm tra việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông về việc di dời tại khu vực Thới An. Đánh giá của Ban KS là HĐQT đã thực hiện chức năng lãnh đạo và kiểm tra thực hiện kịp thời, các quyết định phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp với các quy định, tạo cơ chế làm việc phối hợp tốt giữa HĐQT, Ban Điều hành và Ban KS. Đối với các cuộc họp của Ban điều hành, thông qua các thành viên BKS dự họp trực tiếp có ý kiến cho công tác kiểm tra phù hợp với chức năng nhiệm vụ của BKS. Các hoạt động của BKS được HĐQT cũng như ban Điều hành tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện và các kiến nghị của Ban KS cũng được HĐQT và ban Điều hành thực hiện hoặc khắc phục.
- Trên cơ sở các báo cáo hàng tháng của Ban KS và tại các cuộc họp của HĐQT ban KS có những kiến nghị, đánh giá cho các hoạt động, việc thực hiện các NQ của HĐQT của ban Điều hành và góp ý trực tiếp với các ý kiến độc lập đối với HĐQT.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014:

Báo cáo tài chính của IMECO trong năm tài khóa 2014 đã được chính thức đăng tải trên Website của Công ty và đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN). Số liệu chi tiết đầy đủ xin vui lòng tham khảo báo cáo tài chính gửi kèm tài liệu họp Đại hội cổ đông. Các chỉ tiêu chủ yếu của bản báo cáo như sau:

1. Báo cáo tài chính tóm tắt (đã được kiểm toán):

TÀI SẢN	Mã số	31/12/2014	01/01/2014	01/01/2013
A . TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	87.293.486.183	80.257.602.820	77.607.267.204
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	10.688.859.766	5.828.730.350	26.486.089.894
1. Tiền	111	6.688.859.766	3.828.730.350	11.486.089.894
2. Các khoản tương đương tiền		4.000.000.000	2.000.000.000	15.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	49.479.749.816	51.899.130.224	20.840.059.732
1. Phải thu của khách hàng	131	48.337.159.299	51.166.609.500	20.619.808.703
2. Trả trước cho người bán	132	483.027.000	570.250.080	46.805.000
3. Các khoản phải thu khác	135	299.563.517	162.270.644	173.446.029
IV. Hàng tồn kho	140	18.211.838.257	19.647.988.901	28.265.326.709
1. Hàng tồn kho	141	18.211.838.257	19.647.988.901	28.265.326.709
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	8.913.038.344	2.881.753.345	2.015.790.869
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	1.102.936.489	424.884.421	392.540.932
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	6.036.865.806	1.798.998.656	1.432.199.736
3. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	154	1.459.263.669	451.927.212	-
3. Tài sản ngắn hạn khác	158	313.945.380	205.943.056	191.050.201
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	9.850.093.998	10.836.709.268	14.447.651.185
II. Tài sản cố định	220	9.638.703.998	10.790.442.601	14.350.734.518
1. Tài sản cố định hữu hình	221	9.437.315.109	10.790.442.601	13.962.590.645
- Nguyên giá	222	62.540.193.877	60.925.375.479	60.151.517.065
- Giá trị hao mòn luỹ kế	223	(53.102.878.768)	(50.134.932.878)	(46.188.926.420)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	-	-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	201.388.889	-	53.353.264
- Nguyên giá	228	855.948.500	605.948.500	627.248.500
- Giá trị hao mòn luỹ kế	229	(654.559.611)	(605.948.500)	(573.895.236)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	-	-	334.790.609
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260	211.390.000	46.266.667	96.916.667
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	211.390.000	46.266.667	96.916.667
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	97.143.580.181	91.094.312.088	92.054.918.389
NGUỒN VỐN	Mã số			
A . NỢ PHẢI TRẢ	300	48.847.158.412	43.728.656.217	46.684.899.773
I. Nợ ngắn hạn	310	43.139.960.126	33.085.213.776	39.782.464.390
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	-	-	-
2. Phải trả cho người bán	312	4.879.569.083	4.424.335.094	4.589.140.919
3. Người mua trả tiền trước	313	9.681.305.939	4.640.885.835	16.216.946.579

4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	3.459.138.468	2.581.165.617	1.622.302.911
5. Phải trả người lao động	315	15.895.572.400	17.816.269.724	12.039.792.895
6. Chi phí phải trả	316	20.800.000	-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch HĐXD	318	-	-	-
8. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	6.808.079.565	1.317.885.550	2.642.978.101
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320	-	-	-
10. Quỹ khen thưởng phúc lợi	323	2.395.494.671	2.304.671.956	2.671.302.985
II. Nợ dài hạn	330	5.707.198.286	10.643.442.441	6.902.435.383
1. Phải trả dài hạn người bán	331	-	-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332	-	-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	-	-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	-	-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	-	-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	-	-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337	5.707.198.286	8.503.662.441	6.755.126.645
8. Doanh thu chưa thực hiện	338	-	2.239.780.000	147.308.738
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	48.296.421.769	47.365.655.871	45.370.018.616
I. Vốn chủ sở hữu	410	48.296.421.769	47.365.655.871	45.370.018.616
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	35.999.480.000	35.999.480.000	35.999.480.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	-	-	-
3. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415	-	-	-
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416	-	-	-
5. Quỹ đầu tư phát triển	417	8.357.505.017	7.313.627.431	6.323.182.021
6. Quỹ dự phòng tài chính	418	2.790.485.701	2.268.546.908	2.074.948.807
7. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	-	32.400.000	-
8. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	1.148.951.051	1.751.601.532	972.407.788
II. Nguồn kinh phí	430	-	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	97.143.580.181	91.094.312.088	92.054.918.389

2. Kết quả hoạt động kinh doanh (đã được kiểm toán):

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2014	Năm 2013	Năm 2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	150.201.788.279	173.015.296.122	165.554.932.913
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	36.127.842	-	25.035.100
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	150.165.660.437	173.015.296.122	165.529.897.813
4. Giá vốn hàng bán	11	119.501.574.146	143.664.701.129	142.256.381.908
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	30.664.086.291	29.350.594.993	23.273.515.905
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	258.821.336	770.175.440	1.039.308.880
7. Chi phí tài chính	22	-	12.281.082	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23	-	12.281.082	-
8. Chi phí bán hàng	24	5.688.779.915	4.658.423.894	7.190.354.758
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	16.686.615.365	15.030.716.675	14.090.200.750
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	8.547.512.347	10.419.348.782	3.032.269.277

11. Thu nhập khác	31	6.030.480.120	3.406.024.814	9.698.394.708
12. Chi phí khác	32	1.041.766.121	361.004.078	410.477.466
13. Lợi nhuận khác	40	4.988.713.999	3.045.020.736	9.287.917.242
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	13.536.226.346	13.464.369.518	12.320.186.519
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	3.204.890.839	3.376.611.888	2.526.227.488
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	10.331.335.507	10.087.757.630	9.793.959.031
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	2.870	2.803	2.721

3. Đánh giá tình hình hoạt động tài chính năm 2014:

- Ban kiểm soát xác nhận việc lập các báo cáo tài chính hàng tháng như: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, thu nhập, chi phí, v.v... đầy đủ, đúng thời gian, đảm bảo tính chính xác, trung thực và hợp lệ. Sổ sách chứng từ kế toán về cơ bản được lập, ghi chép và lưu trữ đầy đủ phù hợp với quy định của pháp luật và hệ thống các chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Xác nhận số liệu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của IMECO theo báo cáo của Tổng giám đốc công ty là phản ánh trung thực và hợp lý trên các nội dung chủ yếu và đã được kiểm toán công nhận.
- Trong năm 2014, BKS không phát hiện bất cứ hoạt động bất thường nào trong hoạt động tài chính của IMECO.
- Việc sử dụng tiền nhàn rỗi gửi kỳ hạn tại Ngân hàng là đúng luật và làm tăng thêm nguồn thu nhập cho công ty.

4. Phân tích các chỉ số tài chính của BKS trên cơ sở Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Chỉ tiêu	ĐVT	NĂM 2014	NĂM 2013	NĂM 2012	NĂM 2011
I. Chỉ tiêu về thanh khoản					
Khả năng thanh toán nhanh (tức thời)	Lần	1,39	1,83	1,24	1,60
Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	2,02	2,43	1,95	2,70
II. Chỉ tiêu về hoạt động					
Vòng quay vốn lưu động/năm	Vòng	1,79	2,19	1,99	2,01
Vòng quay HTK/năm	Vòng	6,31	5,99	4,40	4,07
Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	2,96	4,76	6,76	8,28
Kỳ thu tiền bình quân	Ngày	123,312	76,7	53,9	44,14
Doanh thu thuần/TTS bình quân	lần	1,60	1,89	1,69	1,63
Tốc độ tăng trưởng doanh thu thuần	%	-13,20	4,52	11,33	14,29
Tốc độ tăng trưởng tổng tài sản	%	6,64	-1,04	-11,23	31,13
III. Chỉ tiêu cân nợ					
Tổng nợ phải trả/ T Tài sản	lần	0,50	0,48	0,50	0,58
Nợ dài hạn /VCSH	lần	0,12	0,22	0,15	0,65
IV. Chỉ tiêu thu nhập					
Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	%	6,88	5,83	5,91	5,95
Hiệu quả sử dụng vốn (ROE) (LNST/Vốn CSH)	%	21,39	21,75	21,59	20,54

Hiệu quả sử dụng tài sản (ROA) (LNST/TTS)	%	10,64	11,02	10,64	8,53
--	---	-------	-------	-------	------

Nhận xét của BKS:

- Năm 2014, doanh thu thuần công ty đạt 84,20%/ kế hoạch (Doanh thu thuần thực hiện 150,165 tỷ đồng/ 178,353 tỷ đồng kế hoạch). Lợi nhuận thực hiện so với kế hoạch đạt 100,17% (lợi nhuận trước thuế thực hiện là 13,536/13,513 tỷ đồng kế hoạch) và lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch đạt 101,93% (lợi nhuận sau thuế thực hiện là 10,331 tỷ đồng/ 10,135 tỷ đồng kế hoạch) do ĐHĐCĐ thông qua.
- Các chỉ số tài chính chủ yếu biến động không nhiều và tình hình tài chính lành mạnh, tuy vậy việc duy trì hàng tồn kho thời gian dài làm hoạt động thu tiền cũng kéo dài có ảnh hưởng các chỉ tiêu hoạt động của công ty
- Chỉ tiêu thu nhập vẫn duy trì được tương ứng như 2013.
- So với cùng kỳ năm 2013, có sự tăng tổng tài sản có giá trị kế toán là 106,64% so với cùng kỳ trong đó chủ yếu lượng tiền mặt tăng 183,4% so với cùng kỳ
- Các khoản phải thu giảm còn 95,33 % so với cùng kỳ năm trước và nợ ngắn hạn tăng 130% so với cùng kỳ năm trước làm chỉ tiêu hoạt động của công ty giảm tính thanh khoản và hàng tồn kho giảm còn 92,7% so với cùng kỳ.
- Trong năm 2014 việc thu tiền từ hoạt động kinh doanh vẫn là chính yếu, lấn át các hoạt động khác và có nguồn tiền để gởi tiết kiệm và không chịu áp lực của lãi vay.Tuy doanh thu có sụt giảm còn 86,8% so với cùng kỳ nhưng tổng lợi nhuận trước thuế tăng 100,53% so với cùng kỳ.
- Trong năm 2014 vốn chủ sở hữu của IMECO tăng 1,97% so với năm 2013 chủ yếu tăng do phân phối thu nhập các quý năm 2014.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014 VÀ CÁC KIẾN NGHỊ:

1. Công tác kiểm tra, giám sát:

- BKS ghi nhận kết quả triển khai Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 đã đạt được:
 - (1) Công ty không hoàn thành chỉ tiêu tổng doanh thu, các chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế hoàn thành vượt mức nghị quyết của đại hội cổ đông đề ra
 - (2) Hoàn thành thực hiện chia cổ tức 17% cho năm 2014 theo Nghị quyết đại hội cổ đông (Trong B/C Tài chính đánh giá tại thời điểm 31/12/2014 có ghi nhận khoản chi nhung chưa thực hiện)
 - (3) Hội đồng quản trị có những chủ trương và các nghị quyết để ban điều hành thực hiện phù hợp với nghị quyết của Đại hội cổ đông
 - (4) Ban điều hành nỗ lực thực hiện các định hướng và có những biện pháp thực hiện phù hợp các chủ trương của HĐQT đặc biệt có sự nỗ lực vượt bậc từ quý 3/2014

2. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với HĐQT và Ban Điều hành:

Để cho hoạt động của công ty ngày càng phát triển và hoạt động của ban kiểm soát hiệu quả. Ban kiểm soát kiến nghị:

- Qua phân tích doanh thu và lợi nhuận sau nhiều năm, doanh số công ty dao động từ 150 cho đến dưới 200 tỷ đồng và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần cũng dao động từ 5-7%. Do đó, nếu như muốn phát triển công ty cả chiều rộng cũng như chiều sâu

cần có một định hướng chiến lược tổng thể mang tính dài hạn trên nhiều lãnh vực đi cùng với quyết tâm mạnh mẽ thực hiện .

- Cần chú trọng hơn và đẩy nhanh tiến độ trong công tác đầu tư đặc biệt là đầu tư công nghệ, một mặt làm tăng tài sản, mặt khác làm tăng giá trị gia tăng hàng hoá, chất lượng sản phẩm, năng suất lao động tăng và đồng thời tăng thế mạnh cạnh tranh của công ty. (Ghi nhận trong năm 2013 , giá trị tài sản được hình thành do đầu tư tăng 2,323 tỷ đồng và năm 2014 là 2, 206 tỷ đồng)

TM BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Huỳnh Phước Năng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ & XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP

Số: 01/TTr- HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính 2014 đã kiểm toán
và ủy quyền chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp;
- Căn cứ năng lực các công ty kiểm toán được Bộ Tài Chính và Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính các công ty đại chúng và công ty niêm yết.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt.
2. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Quang Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ & XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP

Số: 02/TTr- HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ trong năm 2014

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp được sửa đổi bổ sung ngày 10/05/2014;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 số 129/NQ-ĐHCĐ ngày 10/05/2014 của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối thu nhập năm 2014 như sau:

DVT: đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2014	Tỷ lệ %	Thực hiện 2014	Tỷ lệ %	So sánh TH/KH
01	Lợi nhuận sau thuế	10.134.750.000		10.331.335.507		101,94
	Trong đó: LN từ chênh lệch tỷ giá	185.000.000		0		0
	LN từ SXKD	9.949.750.000		10.331.335.507		101,94
02	Lợi nhuận phân phối	9.949.750.000		10.331.335.507		103,85
a	Phân phối các quỹ:	4.267.900.000		4.463.510.343		104,58
	- Quỹ phát triển SXKD	994.975.000	10,00	1.043.877.586	10,10	104,92
	- Quỹ dự phòng tài chính	497.487.500	5,00	521.938.793	5,05	104,91
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.487.437.500	25,00	2.609.693.964	25,26	104,91
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	288.000.000	2,89	288.000.000	2,79	100,00
	Trong đó: Thu lao cho HĐQT, BKS	288.000.000		288.000.000		100,00
b	Chia cổ tức	6.119.911.600		6.119.911.600		100,00
	Trong đó: Lợi nhuận năm trước	1.751.601.533		1.401.037.488		79,99
	Lợi nhuận năm 2014	4.368.310.067		4.718.874.112		108,03
3	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	17%		17%		100,00
4	Lợi nhuận chưa phân phối	1.313.539.933		1.148.951.052		87,47

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến để thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Quang Hải

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch tài chính năm 2015

Kính trình : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua kế hoạch tài chính năm 2015 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

I/ KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN:

ĐVT: đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	So Sánh % KH/TH
01	Tổng doanh thu	150.424.481.773	168.250.000.000	111,85
02	Tổng chi phí	136.888.255.427	154.650.000.000	112,98
03	Tổng lợi nhuận trước thuế	13.536.226.346	13.600.000.000	100,47
04	Lợi nhuận sau thuế	10.331.335.507	10.608.000.000	102,68
05	Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ	28,70%	29,46%	102,65

II/ KẾ HOẠCH NỘP NGÂN SÁCH NĂM 2015:

5.420.000.000 đồng

- Thuế GTGT: - đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 2.992.000.000 đồng
- Thuế nhập khẩu: 1.481.000.000 đồng
- Thuế, phí khác: 947.000.000 đồng

III/ KẾ HOẠCH TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2015:

1/ Quỹ phát triển SXKD (10%/LNPP):	1.060.800.000 đồng
2/ Quỹ dự phòng tài chính (5%/LNPP):	530.400.000 đồng
3/ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (25%/LNPP):	2.652.000.000 đồng
4/ Thủ lao cho HDQT, BKS (4,07%/LNPP):	432.000.000 đồng
5/ Chia cổ tức (dự kiến 17%/vốn CP) :	6.119.911.600 đồng
- Từ lợi nhuận chưa phân phối năm trước:	1.148.951.052 đồng
- Từ lợi nhuận năm nay:	4.970.960.548 đồng
6/ Lợi nhuận chưa phân phối:	961.839.452 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến để thông qua

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Quang Hải

TỜ TRÌNH

*Về việc phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát
và trích thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận
Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG*

I- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 về việc thông qua chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014.

Hội đồng quản trị báo cáo tình hình thực hiện thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 và xin Đại hội thông qua dự trù chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 như sau:

- Thực hiện trả tiền thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 là 288.000.000 đồng**

Trong đó:

Số TT	Chi tiết	Mức thù lao tháng			Tổng cộng thù lao Năm 2014
		Số người	Mức thù lao tháng/người	Tổng cộng Thù lao tháng	
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	05		17.000.000	204.000.000
01	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	5.000.000	60.000.000
02	Thành viên HĐQT	04	3.000.000	12.000.000	144.000.000
II	BAN KIỂM SOÁT	03		7.000.000	84.000.000
01	Trưởng Ban kiểm soát	01	3.000.000	3.000.000	36.000.000
02	Thành viên BKS	02	2.000.000	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng (I + II)			24.000.000	288.000.000

2. *Dự trù chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 là 432.000.000 đồng*
Trong đó:

Số TT	Chi tiết	Mức thù lao tháng			Tổng cộng thù lao Năm 2015
		Số người	Mức thù lao tháng/người	Tổng cộng Thù lao tháng	
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	05		17.000.000	306.000.000
01	Chủ tịch HĐQT	01	7.500.000	7.500.000	90.000.000
02	Thành viên HĐQT	04	4.500.000	18.000.000	216.000.000
II	BAN KIỂM SOÁT	03		7.000.000	126.000.000
01	Trưởng Ban kiểm soát	01	4.500.000	4.500.000	54.000.000
02	Thành viên BKS	02	3.000.000	6.000.000	72.000.000
Tổng cộng (I + II)				24.000.000	432.000.000

II- Trích thưởng khuyến khích cho bộ máy quản lý và CBCNV khi hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

Để khuyến khích và động viên sự năng động, sáng tạo của lãnh đạo và tập thể CBCNV đã cố gắng phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2015. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết mức thưởng vượt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận như sau:

- Thưởng 15%/lợi nhuận vượt kế hoạch cho Ban lãnh đạo và cán bộ quản lý.
- Thưởng 15%/lợi nhuận vượt kế hoạch cho công nhân viên chức.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến thông qua

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Quang Hải